

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Kế hoạch hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp
trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2017 - 2020

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/06/2015;

Căn cứ Nghị định số 66/2008/NĐ-CP ngày 28/5/2008 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 2139/QĐ-TTg ngày 28/11/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện và điều chỉnh nội dung các dự án của Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành dành cho doanh nghiệp giai đoạn 2010 - 2014;

Căn cứ Quyết định số 762/QĐ-BCĐ ngày 22/4/2015 của Trưởng Ban Chỉ đạo phê duyệt Kế hoạch tổng thể triển khai các hoạt động của Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành dành cho doanh nghiệp giai đoạn 2015 - 2020;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 39/TTr-STP ngày 24 tháng 7 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2017 - 2020.

Điều 2. Căn cứ các nội dung của Kế hoạch được ban hành kèm theo Quyết định này, các cơ quan, tổ chức ở tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, có trách nhiệm chủ trì hoặc phối hợp để triển khai thực hiện các nội dung công việc có liên quan theo đúng quy định của pháp luật.

Sở Tư pháp có trách nhiệm đôn đốc, theo dõi việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh về kết quả thực hiện định kỳ theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan ở tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận: *du*

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp (b/c);
- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Thủ trưởng các Sở, ngành;
- VP UBND tỉnh;
- + Các P: TH, KGVX.,
TTTHCB;
- Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, NCM60.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Võ Văn Cảnh

KẾ HOẠCH

**Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh
giai đoạn 2017 - 2020**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1996/QĐ-UBND ngày 04/8/2017
của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số 66/2008/NĐ-CP và các văn bản liên quan.

b) Giúp các doanh nghiệp và tổ chức, cá nhân kinh doanh (gọi chung là doanh nghiệp) trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là doanh nghiệp vừa và nhỏ ở những địa bàn có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn nắm bắt kịp thời thông tin pháp lý, hạn chế những rủi ro về pháp lý trong hoạt động kinh doanh; phổ biến, bồi dưỡng kiến thức về pháp luật kinh doanh cho doanh nghiệp; bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ pháp chế cho người làm công tác pháp chế tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

c) Tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp được tiếp cận, sử dụng thông tin đăng tải trên trang thông tin điện tử của tỉnh, được giải đáp pháp luật, cung cấp văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) không thuộc danh mục văn bản bí mật Nhà nước ở địa phương; kiến nghị hoàn thiện pháp luật có liên quan đến doanh nghiệp.

d) Tăng cường trách nhiệm của các ngành, các cấp trong việc đẩy mạnh công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2017 - 2020.

2. Yêu cầu

a) Việc hỗ trợ phải kịp thời, có hiệu quả, bảo đảm tiến độ, chất lượng các nội dung công việc được xác định trong Kế hoạch.

b) Xác định rõ thời gian thực hiện, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan và kết quả cụ thể của từng nội dung công việc.

c) Nội dung của Kế hoạch phải đảm bảo tính khả thi, khoa học, hiệu quả, tiết kiệm, phát huy tối đa nguồn lực hiện có của địa phương.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Đăng tải kịp thời cơ sở dữ liệu văn bản QPPL liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp do HĐND tỉnh, UBND tỉnh ban hành lên Cơ sở dữ liệu Quốc gia về văn bản pháp luật và Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; Sở Thông tin và Truyền thông.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh.

2. Giới thiệu, phổ biến các văn bản QPPL liên quan đến doanh nghiệp

2.1. Tổ chức quán triệt, phổ biến các văn bản QPPL có liên quan đến doanh nghiệp với các hình thức phong phú, đa dạng, phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị.

2.2. Biên soạn tài liệu giới thiệu, phổ biến các văn bản QPPL do cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền của trung ương và địa phương ban hành (sổ tay, bản tin chuyên đề, cẩm nang, tài liệu ...) có liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.
- Cơ quan chủ trì: Cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh.
- Cơ quan, tổ chức phối hợp: Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh; Hội doanh nhân trẻ tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

3. Thông tin pháp lý, bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp và kỹ năng, nghiệp vụ cho cán bộ pháp chế doanh nghiệp

3.1. Xây dựng và phát sóng các chương trình phổ biến pháp luật kinh doanh cho doanh nghiệp trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm hỗ trợ, cung cấp thông tin pháp luật liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh cho doanh nghiệp, như: pháp luật về dân sự, tố tụng dân sự, pháp luật lao động, pháp luật về đầu tư, đấu thầu, thuế...

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.
- Cơ quan chủ trì: Cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; Báo Dak Lak.
- Cơ quan, tổ chức phối hợp: Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh; Hội doanh nhân trẻ tỉnh.

3.2. Tổ chức các cuộc hội nghị đối thoại doanh nghiệp, hội thảo, tọa đàm về các chuyên đề pháp luật kinh doanh nhằm trao đổi kinh nghiệm, hướng dẫn, khuyến cáo các doanh nghiệp trong việc thực thi pháp luật

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.
- Cơ quan chủ trì: Cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh.
- Cơ quan, tổ chức phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan; Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh; Hội doanh nhân trẻ tỉnh.

3.3. Bồi dưỡng kiến thức pháp luật kinh doanh mới cho doanh nghiệp và các kỹ năng, nghiệp vụ cho cán bộ pháp chế của doanh nghiệp (tập trung chủ yếu các luật mới, các chuyên đề pháp luật kinh doanh liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp)

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Cơ quan chủ trì: Cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; Cục thuế tỉnh; Cục Hải quan tỉnh; Bảo hiểm xã hội tỉnh.

- Cơ quan, tổ chức phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan.

4. Giải đáp pháp luật cho doanh nghiệp và tiếp nhận kiến nghị của doanh nghiệp về hoàn thiện pháp luật

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Cơ quan chủ trì: Cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh.

- Cơ quan, tổ chức phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan.

5. Tham mưu HĐND tỉnh, UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản QPPL của HĐND tỉnh, UBND tỉnh hoặc kiến nghị cơ quan Nhà nước cấp trên xem xét, quyết định việc sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản QPPL có liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Cơ quan chủ trì: Cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh.

- Cơ quan, tổ chức phối hợp: Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh; Hội doanh nhân trẻ tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

6. Theo dõi thi hành pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp

- Thời gian thực hiện: Năm 2017.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan, tổ chức phối hợp: Cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh; Hội doanh nhân trẻ tỉnh.

7. Thực hiện báo cáo kịp thời, đầy đủ theo định kỳ, đột xuất về tình hình và kết quả thực hiện hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp của tỉnh theo quy định

- Thời gian thực hiện: Hàng năm hoặc khi có yêu cầu.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan, tổ chức phối hợp: Cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh; Hội doanh nhân trẻ tỉnh.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh

a) Thường xuyên nắm bắt nhu cầu hỗ trợ pháp lý của doanh nghiệp trong từng thời kỳ, tại các vùng, ngành, lĩnh vực và yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế để đề xuất cấp có thẩm quyền nội dung, hình thức hỗ trợ pháp lý cho phù hợp;

b) Cùng cố, kiện toàn cán bộ pháp chế để làm đầu mối triển khai công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp theo quy định; đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp

vụ và tạo điều kiện thuận lợi về cơ sở vật chất, phương tiện làm việc, chế độ, chính sách cho cán bộ pháp chế để bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ được giao;

c) Căn cứ Kế hoạch này, xây dựng Kế hoạch hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp của ngành, lĩnh vực quản lý và báo cáo UBND tỉnh **trước ngày 30/9/2017** (đồng thời gửi Sở Tư pháp). Trong quá trình triển khai phải thường xuyên đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch; gửi báo cáo kết quả thực hiện hàng năm về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh **trước ngày 15/10**.

2. Sở Tài chính có trách nhiệm hướng dẫn các cơ quan chuyên môn xây dựng kế hoạch kinh phí đảm bảo cho công tác hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp.

3. Sở Tư pháp giúp UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện nhiệm vụ được giao; chủ trì và giúp UBND tỉnh xây dựng các báo cáo tổng kết hàng năm và theo yêu cầu.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Sử dụng nguồn kinh phí được bố trí hàng năm cho các cơ quan, đơn vị theo phân bổ; kinh phí tài trợ, hỗ trợ của các doanh nghiệp v.v... theo quy định của pháp luật./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Võ Văn Cảnh